

Bản án số: 58 / 2022/ HSST
Ngày: 29/ 9/ 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Mai và ông Nguyễn Hà Giang.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Kim Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/ HSST ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên bị cáo: Mai Văn H, sinh năm 1987; nơi sinh tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ: Chị Nguyễn Thị Bích L và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 16/01/2021 của Công an xã K xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, ngày 04/6/2021 H nộp phạt số tiền 1.000.000 đồng.

Về nhân thân: Bản án số 46/2017/HSST ngày 08/12/2017, TAND huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Về án tích đã được xóa).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Nhà thờ giáo xứ N; thuộc xóm 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện hợp pháp là Ban chấp hành giáo xứ N - Do ông Vũ Văn Q, sinh năm 1972 (Phó Chánh Trưởng giáo xứ là người đại diện); địa chỉ: Xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; trú tại: Xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Phạm Quang H; anh Vũ Văn H; anh Đinh Văn H; anh Nguyễn Văn T; chị Nguyễn Thị Bích L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn H, sinh năm 1987, trú tại xóm 1, xã K, huyện Y là người đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Khoảng 16h30 ngày 21/5/2022, H đi xe mô tô biển kiểm soát 35H8 - 469.. từ nhà đến nhà thờ giáo xứ N thuộc xóm 7, xã K, huyện Y để dự lễ. Đến nơi, H dựng xe ở sân rồi đi bộ vào trong nhà thờ. Khi vào trong, H thấy hòm khăn trôn (Hòm công đức) bằng kim loại màu cánh dán kích thước (30x40x25)cm trên mặt có ổ khóa bằng kim loại màu sáng được gắn cố định trên cột bê tông của nhà thờ. Lúc này nhà thờ không có người, H nảy sinh ý định trộm cắp tiền đựng trong hòm khăn trôn để tiêu xài cá nhân, H dùng tay phải cạy nắp hòm sau đó chuyển dùng tay trái giữ nắp hòm còn tay phải cho vào trong móc lấy tiền bỏ vào túi quần bỏ phía sau bên phải đang mặc. Sau khi lấy được tiền, H ra ngoài sân đếm được số tiền là 520.000 đồng. H lên xe đi về nhà, số tiền trộm cắp được H vẫn cất ở túi quần bỏ phía sau chưa tiêu xài.

Khoảng 18h45' cùng ngày, anh Vũ Văn Q, sinh năm 1972, trú tại xóm 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (Phó chương nhà thờ giáo xứ N) là người có trách nhiệm trông coi, quản lý tài sản bên trong nhà thờ đã kiểm tra camera an ninh của nhà thờ phát hiện việc mất tiền công đức trong hòm khăn trôn nên đã trình báo với Cơ quan Công an. Qua trích xuất camera an ninh, xác minh, rà soát đối tượng cơ quan CSĐT đã triệu tập Mai Văn H lên làm việc, H khai nhận hành vi lén lút cạy hòm khăn trôn lấy tiền công đức và tự nguyện giao nộp số tiền 520.000 đồng.

Cơ quan CSĐT đã trích xuất đoạn video của camera an ninh trong nhà thờ giáo xứ N nội dung thể hiện việc Mai Văn H thực hiện hành vi cạy hòm khăn trôn lấy tiền công đức lưu vào 01 USB gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 73 ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định”*.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H8 - 469.. quá trình điều tra xác định là xe của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952, trú tại: Xã K, huyện Y là mẹ đẻ H, ngày 21/5/2022, bà L cho H mượn xe để đi dự lễ, H sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản bà L không biết. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho bà L; 01 USB hoàn trả sau giám định được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 520.000 đồng thu giữ của H là tiền của nhà thờ giáo xứ N, cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Vũ Văn Q là người đại diện cho ban chấp hành giáo xứ N. Anh Q đã nhận đủ số tiền trên, đối với việc hòm khăn trôn bị cong vênh do cạy nắp, hư hỏng nhỏ anh Q không yêu cầu bồi thường và không có đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra vụ án, Mai Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Mai Văn H, ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Mai Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn H với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt, để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Mai Văn H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan song lời khai có trong hồ sơ đã xác định việc bị mất tài sản, cũng như việc bị cáo mượn xe mô tô như bị cáo khai nhận là đúng, tài sản đã được trả lại nên đều không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra bị cáo Mai Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người liên quan và sơ đồ hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16h30 ngày 21/5/2022, Hào đi xe mô tô biển kiểm soát 35H8 - 469.. đến nhà thờ giáo xứ N, thuộc xóm 7, xã K, huyện Yên Khánh để dự lễ. Đến nơi, H dựng xe ở sân rồi đi vào trong nhà thờ. Khi vào trong, H thấy hòm khăn trôn bằng kim loại trên mặt có ổ khóa, được gắn cố định trên cột bê tông của nhà thờ. Thấy không có người, H dùng tay phải cạy nắp hòm sau đó chuyển dùng tay trái giữ nắp hòm còn tay phải cho vào trong móc lấy tiền bỏ vào túi quần bỏ phía sau bên phải rồi đi ra ngoài sân, H đếm được 520.000 đồng, rồi lên xe đi về nhà, số tiền trộm cắp được H chưa tiêu xài, sau khi bị phát hiện H đã giao nộp số tiền này cho Cơ quan điều tra.

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã trích xuất đoạn video của camera an ninh trong nhà thờ giáo xứ N, nội dung thể hiện việc Mai Văn H thực hiện hành vi cạy hòm khăn trôn lấy tiền công đức lưu vào 01 USB gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 73 ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định”.

Nội dung Điều 173 tội trộm cắp tài sản của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

.....

[3] Hành vi của bị cáo H đã lén lút, cạy phá để chiếm đoạt số tiền 520.000 đồng trong hòm khăn của giáo xứ N, song do H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khi chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nên hành vi chiếm đoạt số tiền 520.000 đồng của H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của giáo xứ N, được pháp luật bảo vệ mà còn gây ra sự bất bình trong giáo dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Y. Bị cáo H là người đã trưởng thành có đủ năng lực, nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn

hồi cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo chiếm đoạt số tiền nhỏ, tiền sự là tình tiết định tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của bản thân để trở thành người công dân tốt cho xã hội. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, do không có nghề nghiệp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35H8 – 469.. quá trình điều tra xác định là xe của bà Nguyễn Thị L là mẹ của bị cáo H, bà L đã cho H mượn xe để đi dự lễ, việc H sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản bà L không biết. Do vậy Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho bà chủ sở hữu là phù hợp. Đối với 01 chiếc USB hoàn trả sau giám định được chuyển theo hồ sơ, được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Văn Q là đại diện bị hại đã nhận lại số tiền 520.000 đồng bị chiếm đoạt, còn về chiếc hòm khăn trôn bị cong vênh do bị cáo cậy nắp, hư hỏng nhỏ, nay ông Q không yêu cầu bồi thường và người liên quan đã nhận lại xe mô tô, nên không có ai yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo H là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt, để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Mai Văn H cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; bị hại, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.